

Số: 3693/QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 22 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại Tờ trình số 653 ngày 15 tháng 12 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 35 thủ tục hành chính mới ban hành: 06 thủ tục hành chính lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động; 04 thủ tục hành chính lĩnh vực Huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động; 06 thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý lao động nước ngoài; 17 thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp; 02 thủ tục hành chính lĩnh vực Lao động – Tiền lương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

Sửa đổi, bổ sung 01 thủ tục hành chính lĩnh vực An toàn lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

Bãi bỏ 16 thủ tục hành chính: 06 thủ tục hành chính lĩnh vực An toàn lao động; 06 thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý lao động nước ngoài; 02 thủ tục

hành chính lĩnh vực Lao động – Tiền lương; 02 thủ tục hành chính lĩnh vực Việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa và bãi bỏ các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ LĐTBXH (b/c);
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TTr. Tỉnh ủy (b/c);
- TTr. HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ, VP. UBND tỉnh, SLĐTBXH;
- Báo BR-VT; Đài PTTH tỉnh;
- TT Công báo tin học tỉnh;
- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, SLĐTBXH, PKSTTHC (5).



Nguyễn Thanh Tịnh

PHỤ LỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 22/tháng 12/năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động	
1	Thủ tục báo cáo tai nạn lao động của người sử dụng lao động
2	Thủ tục báo cáo công tác an toàn, vệ sinh lao động của người sử dụng lao động
3	Thủ tục khai báo tai nạn lao động
4	Thủ tục gửi biên bản điều tra tai nạn lao động của đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở
5	Thủ tục cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ tai nạn lao động đối với người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài
6	Thủ tục khai báo sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động và sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng
II. Lĩnh vực Huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động	
1	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý)
2	Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý)



3	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý)
4	Thủ tục thông báo doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý)

III. Lĩnh vực quản lý lao động nước ngoài

1	Thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động
2	Thủ tục đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài
3	Thủ tục cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
4	Thủ tục cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam
5	Thủ tục báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài
6	Thủ tục thu hồi giấy phép lao động

IV. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp

1	Thủ tục thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	Thủ tục cách chức chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4	Thủ tục bổ nhiệm hiệu trưởng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
5	Thủ tục miễn nhiệm, cách chức hiệu trưởng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

6	Thủ tục thành lập hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện
7	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện
8	Thủ tục cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện
9	Thủ tục thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục
10	Thủ tục bổ nhiệm hiệu trưởng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện
11	Thủ tục công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục
12	Thủ tục miễn nhiệm, cách chức hiệu trưởng trường trung cấp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện
13	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp
14	Thủ tục cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
15	Thủ tục cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (tại các tỉnh, thành phố khác với tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở chính của trường trung cấp)
16	Thủ tục cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (trong cùng một tỉnh, thành phố với trụ sở chính của trường trung cấp)
17	Thủ tục sáp nhập, chia, tách trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

V. Lĩnh vực Lao động – Tiền lương

1	Thủ tục phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu
2	Thủ tục xếp hạng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II và hạng III)

2. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung
I. Lĩnh vực An toàn lao động			
1	T-VTB- 289211-TT	Khai báo các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động (thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)	Thông tư số 16/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số nội dung về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực An toàn lao động		
1	T-VTB- 289203-TT	Gửi biên bản điều tra tai nạn lao động và biên bản cuộc họp công bố biên bản điều tra tai nạn lao động đến Thanh tra sở LĐTBXH, cơ quan bảo hiểm thuộc tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của cơ sở (nếu có)
2	T-VTB- 289204-TT	Gửi báo cáo tổng hợp tình hình tai nạn lao động
3	T-VTB- 289209-TT	Báo cáo công tác an toàn, vệ sinh lao động
4	T-VTB- 289206-TT	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động (hạng A)
5	T-VTB- 289207-TT	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (hạng A)

6	T-VTB-289208-TT	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (hạng A)
II. Lĩnh vực Quản lý lao động nước ngoài		
1	T-VTB-289230-TT	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động
2	T-VTB-289231-TT	Báo cáo nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài
3	T-VTB-289232-TT	Báo cáo thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài
4	T-VTB-289233-TT	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài
5	T-VTB-289234-TT	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
6	T-VTB-289235-TT	Cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam
III. Lĩnh vực Lao động – Tiền lương		
1	T-VTB-289244-TT	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng đối với viên chức quản lý công TNHH một thành viên do UBND tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu
2	T-VTB-289245-TT	Xếp hạng công ty TNHH một thành viên do UBND tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu
IV. Lĩnh vực Việc làm		
1	T-VTB-289228-TT	Thành lập Trung tâm Dịch vụ việc làm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập
2	T-VTB-289229-TT	Tổ chức lại, giải thể Trung tâm Dịch vụ việc làm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định